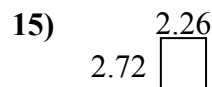
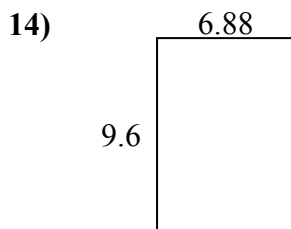
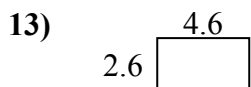
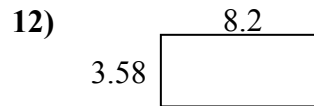
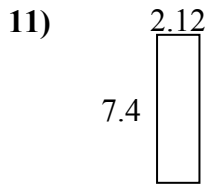
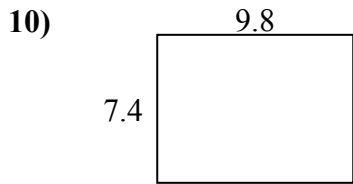
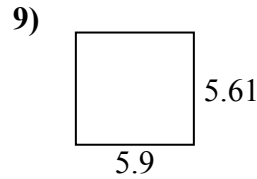
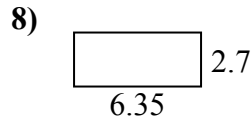
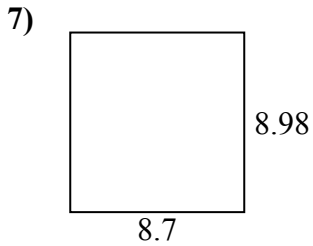
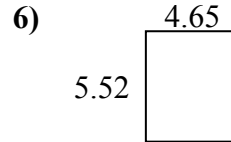
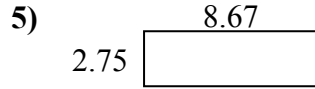
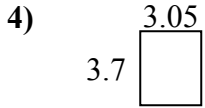
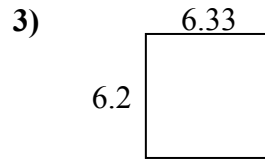
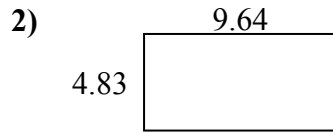
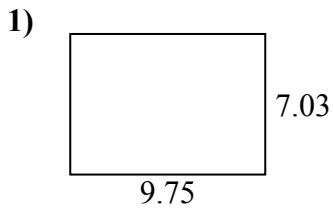




Tìm chu vi và diện tích của mỗi hình. Trả lời đến ngày 10 gần nhất.

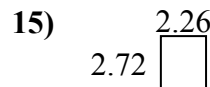
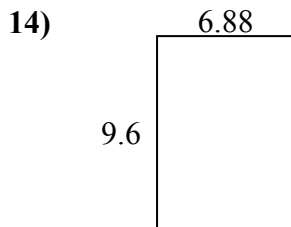
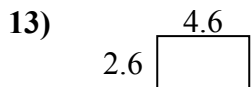
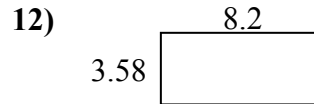
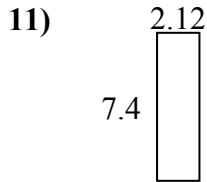
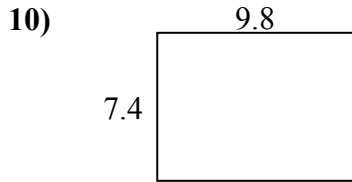
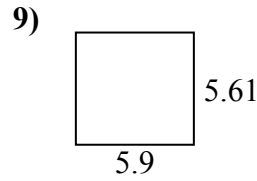
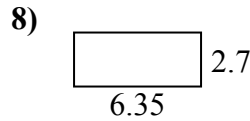
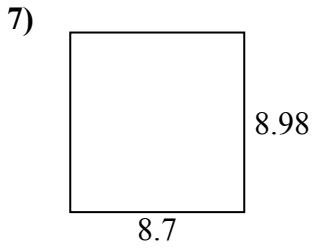
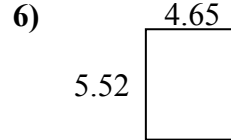
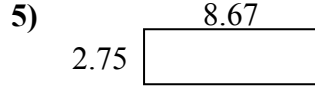
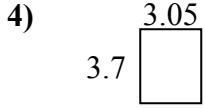
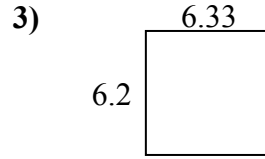
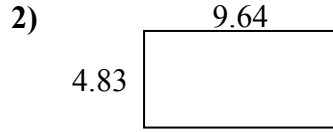
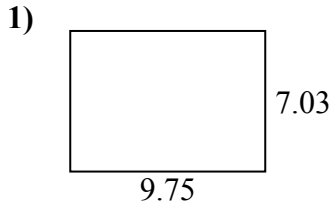


Câu trả lời

1. _____
2. _____
3. _____
4. _____
5. _____
6. _____
7. _____
8. _____
9. _____
10. _____
11. _____
12. _____
13. _____
14. _____
15. _____



Tìm chu vi và diện tích của mỗi hình. Trả lời đến ngày 10 gần nhất.



Câu trả lời

1.	<u>68,5</u>	<u>33,6</u>
2.	<u>46,6</u>	<u>28,9</u>
3.	<u>39,2</u>	<u>25,1</u>
4.	<u>11,3</u>	<u>13,5</u>
5.	<u>23,8</u>	<u>22,8</u>
6.	<u>25,7</u>	<u>20,3</u>
7.	<u>78,1</u>	<u>35,4</u>
8.	<u>17,1</u>	<u>18,1</u>
9.	<u>33,1</u>	<u>23,0</u>
10.	<u>72,5</u>	<u>34,4</u>
11.	<u>15,7</u>	<u>19,0</u>
12.	<u>29,4</u>	<u>23,6</u>
13.	<u>12,0</u>	<u>14,4</u>
14.	<u>66,0</u>	<u>33,0</u>
15.	<u>6,1</u>	<u>10,0</u>